TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẮC KẠN** **TỈNH BẮC KẠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 05/2020/QĐST- DS	*TP. Bắc Kạn, ngày 05 tháng 3 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 274 Điều 275 Điều 280 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 24; khoản 2 và khoản 7 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 26 tháng 02 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 20/2020/TLST- DS ngày 18 tháng 02 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông La Đức T và bà Ma Thị L cùng sinh năm 1962;

Cùng địa chỉ: Tổ A, phường N, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn.

- Bị đơn: Ông Cà Xuân T1 sinh năm 1966;

Địa chỉ: Tổ B, phường N, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nghĩa vụ trả nợ: Ông Cà Xuân T1 phải trả cho ông La Đức T và bà Ma Thị L tổng số tiền là 224.000.000 đồng *(Hai trăm hai mươi tư triệu đồng)*.

- Về thời hạn trả nợ: ông Cà Xuân T1 phải trả cho ông La Đức T và bà Ma Thị L số tiền 224.000.000 đồng *(Hai trăm hai mươi tư triệu đồng)* chậm nhất là ngày 15/4/2020 phải trả xong (Khi ông T1 nhận tiền thanh toán chế độ nghỉ hưu).

- Về án phí: Bị đơn ông Cà Xuân T1 phải chịu số tiền 5.600.000 đồng *(năm triệu sáu trăm nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định của pháp luật để sung công quỹ Nhà nước.

Nguyên đơn ông La Đức T và bà Ma Thị L không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và được hoàn trả lại số tiền đã nộp tạm ứng án phí là 5.600.000 đồng *(năm triệu sáu trăm nghìn đồng)* theo biên lai thu số 0000037 ngày 18 tháng 02 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Kạn.

Kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật, ông Cà Xuân T1 không thực hiện nghĩa vụ trả tiền theo đúng thời gian và số tiền phải trả cho ông La Đức T và bà Ma Thị L, ông La Đức T và bà Ma Thị L làm đơn yêu cầu thi hành án thì ông Cà Xuân T1 phải chịu lãi xuất phát sinh do chậm trả tiền theo quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSTP Bắc Kạn 2;
- Đương sự 2;
- Chi cục THA TP BK 1;
- TA tỉnh BK 1;

(Kèm theo biên bản hòa giải thành)
- Lưu HS vụ án 1;
- Lưu trữ 1;

THẨM PHÁN

Tạ Văn Tư